

Tam Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2022

Số: 155/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 04 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị R, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Lê Vũ T, sinh ngày 1972

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị R với anh Lê Vũ T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Anh T đồng ý giao con chung tên Lê Huỳnh Duy L, sinh ngày 25/3/2009 cho chị R tiếp tục nuôi dưỡng, theo nguyện vọng của cháu. Chị R không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết và con chung tên Lê Huỳnh Thúy V, sinh ngày 12/11/1999 đã trưởng thành, chị R và anh T không yêu cầu giải quyết.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung*: Chị R và anh T thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về nghĩa vụ về tài sản phải trả*: Chị R và anh T thống nhất trình bày không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị R đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ án phí số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị R đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số N0 0010676 ngày 08/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên chị R còn được nhận lại số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo

